

Phụ lục I
TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC VÀ PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG XE Ô TÔ PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHUNG
(Kèm theo Quyết định số: 32/2026/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Tiêu chuẩn, định mức xác định theo Nghị định số 153/2025/NĐ-CP				Số lượng xe được phân bổ	Ghi chú
		Tổng cộng	Trong đó:				
			Theo quy định chung	Bổ sung theo quy định đối với yếu tố đặc thù về diện tích của tỉnh	Bổ sung theo quy định đối với yếu tố đặc thù về đơn vị hành chính cấp xã		
(1)	(2)	(3)	(3a)	(3b)	(3c)	(4)	(5)
	TỔNG CỘNG:	361	342	2	17	294	
A	CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ CẤP TỈNH	223	204	2	17	156	
I	Các Văn phòng cấp tỉnh	15	11	2	2	17	
1	Văn phòng UBND tỉnh	8	6	1	1	9	
1.1	Văn phòng UBND tỉnh	7	5	1	1	8	Bổ sung 01 xe để đáp ứng yêu cầu công tác
1.2	Trung tâm Thông tin và Xúc tiến, hỗ trợ đầu tư tỉnh	1	1	0	0	1	
2	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	7	5	1	1	8	Bổ sung 01 xe để đáp ứng yêu cầu công tác
II	Sở, ban, ngành và tương đương cấp tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh)	192	177	0	15	122	
1	Sở Tài chính	5	4	0	1	5	
1.1	Văn phòng Sở Tài chính	4	3	0	1	4	
1.2	Trung tâm Dịch vụ tài chính và Hỗ trợ doanh nghiệp	1	1	0	0	1	
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	28	27	0	1	26	
2.1	Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường (bao gồm biên chế các đơn vị trực thuộc dưới 20 người)	4	3	0	1	4	
	Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường						
	Ban Quản lý rừng phòng hộ Hồng Lĩnh						
2.2	Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi	2	2	0	0	2	
2.3	Chi cục Thủy lợi	1	1	0	0	1	
2.4	Chi cục Phát triển nông thôn và Quản lý chất lượng	1	1	0	0	1	
2.5	Chi cục Kiểm lâm	4	4	0	0	4	
2.6	Chi cục Thủy sản	1	1	0	0	1	
2.7	Trung tâm Khuyến nông	1	1	0	0	1	
2.8	Trung tâm Kỹ thuật địa chính và điều tra nông nghiệp	1	1	0	0	1	
2.9	Ban Quản lý các Cảng cá và Khu neo đậu tránh trú bão tàu cá	1	1	0	0	1	
2.10	Vườn Quốc gia Vũ Quang	2	2	0	0	1	
2.11	Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kê Gỗ	2	2	0	0	1	
2.12	Ban Quản lý rừng phòng hộ Hương Khê	1	1	0	0	1	
2.13	Ban Quản lý rừng phòng hộ sông Ngàn Phố	1	1	0	0	1	
2.14	Ban Quản lý rừng phòng hộ Nam Hà Tĩnh	1	1	0	0	1	
2.15	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường	1	1	0	0	1	
2.16	Văn phòng Đăng ký đất đai	3	3	0	0	3	
2.17	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn	1	1	0	0	1	
3	Sở Y tế	50	49	0	1	37	
3.1	Văn phòng Sở Y tế (bao gồm biên chế các đơn vị trực thuộc dưới 20 người)	4	3	0	1	4	
	Văn phòng Sở Y tế						
	Chi cục Dân số						
	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm						
	Trung tâm Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh						
3.2	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh	5	5	0	0	3	
3.3	Bệnh viện Y học cổ truyền Hà Tĩnh	2	2	0	0	2	
3.4	Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Tĩnh	2	2	0	0	2	
3.5	Bệnh viện Mắt Hà Tĩnh	1	1	0	0	1	
3.6	Bệnh viện Đa khoa thị xã Kỳ Anh	3	3	0	0	3	
3.7	Bệnh viện Đa khoa Lộc Hà	2	2	0	0	2	

STT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Tiêu chuẩn, định mức xác định theo Nghị định số 153/2025/NĐ-CP				Số lượng xe được phân bổ	Ghi chú
		Tổng cộng	Trong đó:				
			Theo quy định chung	Bổ sung theo quy định đối với yếu tố đặc thù về diện tích của tỉnh	Bổ sung theo quy định đối với yếu tố đặc thù về đơn vị hành chính cấp xã		
(1)	(2)	(3)	(3a)	(3b)	(3c)	(4)	(5)
3.8	Bệnh viện Phổi Hà Tĩnh	1	1	0	0	1	
3.9	Bệnh viện Sức khỏe tâm thần Hà Tĩnh	2	2	0	0	2	
3.10	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	2	2	0	0	2	
3.11	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm	1	1	0	0	1	
3.12	Trung tâm Pháp y và Giám định y khoa	1	1	0	0	1	
3.13	Trung tâm Y tế Kỳ Anh	1	1	0	0	1	
3.14	Trung tâm Y tế Hồng Lĩnh	2	2	0	0	1	
3.15	Trung tâm Y tế Can Lộc	2	2	0	0	1	
3.16	Trung tâm Y tế Đức Thọ	2	2	0	0	1	
3.17	Trung tâm Y tế Tiên Điền	2	2	0	0	1	
3.18	Trung tâm Y tế Vũ Quang	2	2	0	0	1	
3.19	Trung tâm Y tế Cẩm Xuyên	2	2	0	0	1	
3.20	Trung tâm Y tế Thạch Hà	2	2	0	0	1	
3.21	Trung tâm Y tế Thành Sen	3	3	0	0	1	
3.22	Trung tâm Y tế Hương Khê	2	2	0	0	1	
3.23	Trung tâm Y tế Hương Sơn	2	2	0	0	1	
3.24	Trung tâm Công tác xã hội - Giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật	1	1	0	0	1	
3.25	Làng Trẻ em mồ côi Hà Tĩnh	1	1	0	0	1	
4	Sở Xây dựng	6	5	0	1	6	
4.1	Văn phòng Sở Xây dựng (bao gồm biên chế các đơn vị trực thuộc dưới 20 người)	4	3	0	1	4	
	Văn phòng Sở Xây dựng						
	Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng Hà Tĩnh						
	Ban Quản lý Bến xe khách Hà Tĩnh						
4.2	Viện Quy hoạch - Kiến trúc, xây dựng Hà Tĩnh	1	1	0	0	1	
4.3	Trung tâm Quản lý bảo trì hạ tầng giao thông Hà Tĩnh	1	1	0	0	1	
5	Sở Nội vụ	6	5	0	1	6	
5.1	Văn phòng Sở Nội vụ (bao gồm biên chế các đơn vị trực thuộc dưới 20 người)	3	2	0	1	3	
	Văn phòng Sở Nội vụ						
	Ban Dân tộc - Tôn giáo						
5.2	Trung tâm Điều dưỡng người có công và Bảo trợ xã hội	1	1	0	0	1	
5.3	Trung tâm Dịch vụ việc làm	1	1	0	0	1	
5.4	Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh	1	1	0	0	1	
6	Sở Ngoại vụ	2	1	0	1	2	
6.1	Văn phòng Sở Ngoại vụ (bao gồm biên chế các đơn vị trực thuộc dưới 20 người)	2	1	0	1	2	
	Văn phòng Sở Ngoại vụ						
	Trung tâm Dịch thuật - Dịch vụ Đối ngoại						
7	Sở Công Thương	4	3	0	1	4	
7.1	Văn phòng Sở Công Thương (bao gồm biên chế các đơn vị trực thuộc dưới 20 người)	3	2	0	1	3	
	Văn phòng Sở Công Thương						
	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại						
7.2	Chi cục Quản lý thị trường tỉnh	1	1	0	0	1	
8	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	8	7	0	1	8	
8.1	Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (bao gồm biên chế các đơn vị trực thuộc dưới 20 người)	4	3	0	1	4	
	Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch						
	Bảo tàng Hà Tĩnh						
	Ban Quản lý di tích Nguyễn Du						
	Ban Quản lý di tích Trần Phú						

STT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Tiêu chuẩn, định mức xác định theo Nghị định số 153/2025/NĐ-CP				Số lượng xe được phân bổ	Ghi chú
		Tổng cộng	Trong đó:				
			Theo quy định chung	Bổ sung theo quy định đối với yếu tố đặc thù về diện tích của tỉnh	Bổ sung theo quy định đối với yếu tố đặc thù về đơn vị hành chính cấp xã		
(1)	(2)	(3)	(3a)	(3b)	(3c)	(4)	(5)
	Ban Quản lý di tích Cổ Tổng Bí thư Hà Huy Tập						
8.2	Trung tâm Văn hóa, Điện ảnh và Xúc tiến du lịch tỉnh	1	1	0	0	1	
8.3	Thư viện tỉnh	1	1	0	0	1	
8.4	Nhà hát Nghệ thuật truyền thống Hà Tĩnh	1	1	0	0	1	
8.5	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao	1	1	0	0	1	
9	Sở Khoa học và Công nghệ	5	4	0	1	5	
9.1	Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ	3	2	0	1	3	
9.2	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	1	1	0	0	1	
9.3	Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số	1	1	0	0	1	
10	Sở Tư pháp	3	2	0	1	3	
10.1	Văn phòng Sở Tư pháp (bao gồm biên chế các đơn vị trực thuộc dưới 20 người)	3	2	0	1	3	
	Văn phòng Sở Tư pháp						
	Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Hà Tĩnh						
	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh						
	Phòng Công chứng số 1						
	Phòng Công chứng số 2						
11	Sở Giáo dục và Đào tạo	60	59	0	1	5	Các Trường THPT, Trường Trung cấp chưa phân bổ xe
11.1	Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo (bao gồm biên chế các đơn vị trực thuộc dưới 20 người)	5	4	0	1	5	
	Văn phòng Sở						
	Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh						
	Trung tâm GDNN - GDTX Cẩm Xuyên						
	Trung tâm GDNN - GDTX Đức Thọ						
	Trung tâm GDNN - GDTX Hương Khê						
	Trung tâm GDNN - GDTX Kỳ Anh						
	Trường Trung cấp nghề Lý Tự Trọng						
11.2	Trường THPT Kỳ Anh	2	2	0	0	0	
11.3	Trường THPT Kỳ Lâm	1	1	0	0	0	
11.4	Trường THPT Lê Quảng Chí	1	1	0	0	0	
11.5	Trường THPT Nguyễn Huệ	2	2	0	0	0	
11.6	Trường THPT Nguyễn Thị Bích Châu	1	1	0	0	0	
11.7	Trường THPT Cẩm Xuyên	1	1	0	0	0	
11.8	Trường THPT Hà Huy Tập	1	1	0	0	0	
11.9	Trường THPT Cẩm Bình	2	2	0	0	0	
11.10	Trường THPT Nguyễn Đình Liễn	1	1	0	0	0	
11.11	Trường THPT Phan Đình Phùng	2	2	0	0	0	
11.12	Trường THPT Chuyên Hà Tĩnh	2	2	0	0	0	
11.13	Trường THPT Thành Sen	1	1	0	0	0	
11.14	Trường THPT Lý Tự Trọng	2	2	0	0	0	
11.15	Trường THPT Lê Quý Đôn	1	1	0	0	0	
11.16	Trường THPT Nguyễn Trung Thiên	1	1	0	0	0	
11.17	Trường THPT Can Lộc	1	1	0	0	0	
11.18	Trường THPT Đồng Lộc	1	1	0	0	0	
11.19	Trường THPT Nghèn	2	2	0	0	0	
11.20	Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi	1	1	0	0	0	
11.21	Trường THPT Mai Thúc Loan	1	1	0	0	0	
11.22	Trường THPT Nguyễn Đồng Chi	1	1	0	0	0	
11.23	Trường THPT Hương Khê	2	2	0	0	0	
11.24	Trường THPT Phúc Trạch	1	1	0	0	0	
11.25	Trường THPT Hàm Nghi	1	1	0	0	0	

STT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Tiêu chuẩn, định mức xác định theo Nghị định số 153/2025/NĐ-CP				Số lượng xe được phân bổ	Ghi chú
		Tổng cộng	Trong đó:				
			Theo quy định chung	Bổ sung theo quy định đối với yếu tố đặc thù về diện tích của tỉnh	Bổ sung theo quy định đối với yếu tố đặc thù về đơn vị hành chính cấp xã		
(1)	(2)	(3)	(3a)	(3b)	(3c)	(4)	(5)
11.26	Trường THPT Vũ Quang	1	1	0	0	0	
11.27	Trường THPT Cù Huy Cận	1	1	0	0	0	
11.28	Trường THPT Hương Sơn	1	1	0	0	0	
11.29	Trường THPT Cao Thắng	1	1	0	0	0	
11.30	Trường THPT Lê Hữu Trác	1	1	0	0	0	
11.31	Trường THPT Lý Chính Thắng	1	1	0	0	0	
11.32	Trường THPT Đức Thọ	1	1	0	0	0	
11.33	Trường THPT Minh Khai	2	2	0	0	0	
11.34	Trường THPT Trần Phú	1	1	0	0	0	
11.35	Trường THPT Hồng Lĩnh	2	2	0	0	0	
11.36	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	1	1	0	0	0	
11.37	Trường THPT Nguyễn Du	1	1	0	0	0	
11.38	Trường THPT Nghi Xuân	1	1	0	0	0	
11.39	Trường THCS&THPT Dân tộc nội trú Hà Tĩnh	1	1	0	0	0	
11.42	Trung tâm GDNN - GDTX Thạch Hà	1	1	0	0	0	
11.43	Trung tâm GDNN - GDTX Can Lộc	1	1	0	0	0	
11.44	Trung tâm GDNN - GDTX Nghi Xuân	1	1	0	0	0	
11.45	Trung tâm GDNN - GDTX Hương Sơn	1	1	0	0	0	
11.46	Trường Trung cấp nghề Hà Tĩnh	2	2	0	0	0	
11.47	Trường Trung cấp Kỹ nghệ Hà Tĩnh	1	1	0	0	0	
12	Thanh tra tỉnh	4	3	0	1	4	
13	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	4	3	0	1	4	
13.1	Văn phòng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	3	2	0	1	3	
13.2	Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Cung ứng dịch vụ Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh	1	1	0	0	1	
14	Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh	2	1	0	1	1	Chi phân bổ 01 xe do biên chế dưới 20 người
15	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	5	4	0	1	6	
15.1	Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (bao gồm biên chế các đơn vị trực thuộc dưới 20 người)	5	4	0	1	6	Bổ sung 01 xe để đáp ứng yêu cầu công tác
	Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh						
	Trung tâm Hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh						
	Ban Quản lý KDT Ngã ba Đồng Lộc và KTN Lý Tự Trọng						
	Tổng đội TNXP-XDKT vùng kinh tế mới Tây Sơn						
	Tổng đội TNXP-XDKT vùng kinh tế mới Phúc Trạch						
	Trung tâm Hướng nghiệp và phát triển kinh tế thủy sản TNXP Hà Tĩnh						
	Trung tâm Hỗ trợ nông dân						
III	Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh (trừ đơn vị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo)	10	10	0	0	11	
1	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh	1	1	0	0	2	Bổ sung 01 xe để đáp ứng yêu cầu công tác
2	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông và Phát triển đô thị tỉnh	3	3	0	0	3	
3	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	1	0	0	1	
4	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Dân dụng và Hạ tầng khu vực tỉnh	3	3	0	0	3	
5	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh	2	2	0	0	2	
IV	Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo	6	6	0	0	6	
1	Trường Đại học Hà Tĩnh	2	2	0	0	2	
2	Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh	1	1	0	0	1	

STT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Tiêu chuẩn, định mức xác định theo Nghị định số 153/2025/NĐ-CP				Số lượng xe được phân bổ	Ghi chú
		Tổng cộng	Trong đó:				
			Theo quy định chung	Bổ sung theo quy định đối với yếu tố đặc thù về diện tích của tỉnh	Bổ sung theo quy định đối với yếu tố đặc thù về đơn vị hành chính cấp xã		
(1)	(2)	(3)	(3a)	(3b)	(3c)	(4)	(5)
3	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức Hà Tĩnh	2	2	0	0	2	
4	Trường Cao đẳng Nguyễn Du	1	1	0	0	1	
B	CẤP XÃ (69 xã, phường, tối đa 02 xe/xã, phường)	138	138	0	0	138	Văn phòng Đảng ủy cấp xã: 01 xe/đơn vị; Văn phòng HĐND và UBND cấp xã: 01 xe/đơn vị

Phụ lục II

SỐ LƯỢNG XE Ô TÔ BÁN TẢI, XE Ô TÔ TỪ 12-16 CHỖ NGỒI PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHUNG CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM LÂM, PHÒNG CHỐNG CHÁY RỪNG, PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH TRONG NÔNG NGHIỆP, TUẦN TRA BIÊN GIỚI, PHỤC VỤ NGƯỜI CÓ CÔNG, BẢO TRỢ XÃ HỘI, PHÂN GIỚI CẨM MỘC, ĐIỀU TRA CƠ BẢN ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN, VẬN CHUYỂN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, MẪU THUỘC LĨNH VỰC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 5 ĐIỀU 8 NGHỊ ĐỊNH SỐ 72/2023/NĐ-CP

(Kèm theo Quyết định số: 32/2026/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Cơ quan, đơn vị	Chủng loại	Số lượng	Mục đích sử dụng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	<u>TỔNG CỘNG:</u>		<u>25</u>		
1	Sở Công Thương		3		
1.1	Chi cục Quản lý thị trường tỉnh	Xe ô tô bán tải	3	Thực hiện nhiệm vụ quản lý thị trường	
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường		22		
2.1	Chi cục Thủy sản	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp (lĩnh vực thủy sản); quan trắc môi trường	
2.2	Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp (lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật)	
2.3	Chi cục Kiểm lâm				
2.3.1	Văn phòng Chi cục Kiểm lâm	Xe ô tô từ 12-16 chỗ	1	Thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	
2.3.2	Đội Kiểm lâm Cơ động, Phòng cháy chữa cháy rừng	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	
2.3.3	Hạt Kiểm lâm Vũ Quang	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	
2.3.4	Hạt Kiểm lâm Hương Khê	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	
2.3.5	Hạt Kiểm lâm Hương Sơn	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	
2.3.6	Hạt Kiểm lâm Can Lộc	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	
2.3.7	Hạt Kiểm lâm Hoành Sơn	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	
2.3.8	Hạt Kiểm lâm Thạch Hà	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	
2.3.9	Hạt Kiểm lâm Nghi Xuân - Hồng Lĩnh	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	
2.3.10	Hạt Kiểm lâm Cẩm Xuyên	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	

STT	Cơ quan, đơn vị	Chủng loại	Số lượng	Mục đích sử dụng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
2.3.11	Hạt Kiểm lâm Kỳ Anh	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	
2.3.12	Hạt Kiểm lâm Đức Thọ	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng	
2.4	Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kê Gỗ	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ phòng chống cháy rừng	
2.5	Ban Quản lý rừng phòng hộ Hồng Lĩnh	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ phòng chống cháy rừng	
2.6	Ban Quản lý rừng phòng hộ Nam Hà Tĩnh	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ phòng chống cháy rừng	
2.7	Ban Quản lý rừng phòng hộ Hương Khê	Xe ô tô bán tải	2	Thực hiện nhiệm vụ phòng chống cháy rừng	
2.8	Ban Quản lý rừng phòng hộ Ngân Phố	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ phòng chống cháy rừng	
2.9	Vườn Quốc gia Vũ Quang	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng (Vườn Quốc gia Vũ Quang có Hạt kiểm lâm trực thuộc)	
2.10	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường	Xe ô tô bán tải	1	Thực hiện nhiệm vụ điều tra cơ bản địa chất và khoáng sản	